

XÃ HỘI TRUNG QUỐC NĂM 2010 VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2010

TH.S NGUYỄN MAI PHƯƠNG
Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Năm 2010, năm cuối hoàn thành “Quy hoạch năm năm lần thứ 11” (2006-2010) của Trung Quốc. Đây được coi là cột mốc đánh dấu bước phát triển mới của Trung Quốc trong giai đoạn tiếp theo- giai đoạn hoàn thiện công cuộc xây dựng xã hội khá giả toàn diện. Trung Quốc quyết tâm thoát ra khỏi khủng hoảng, nhanh chóng thay đổi phương thức phát triển kinh tế, bảo đảm phát triển kinh tế nhanh và ổn định, mọi mặt đời sống nhân dân được cải thiện, là năm then chốt thực hiện toàn diện mục tiêu “Quy hoạch 5 năm lần thứ 11”, tạo đà phát triển cho “Quy hoạch 5 năm lần thứ 12” (2011- 2015).

I. NHÌN LẠI NĂM 2010- NĂM THEN CHỐT CỦA “QUY HOẠCH NĂM NĂM LẦN THỨ 11”

Năm 2010, trong bối cảnh khủng hoảng tài chính vẫn diễn ra trên toàn cầu, nền kinh tế Trung Quốc đã có sự phục hồi trở lại, là quốc gia đang phát triển đầu tiên được đang cai Hội chợ

Triển lãm quốc tế EXPO với quy mô lớn nhất từ trước tới nay. Đến cuối năm, tổng lượng kinh tế của nước này bứt phá vượt Nhật Bản, trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Kinh tế hưng thịnh đem lại nhiều tiện ích cho cuộc sống, những chỉ tiêu về xây dựng xã hội hài hòa XHCN mà “Quy hoạch 5 năm lần thứ 11” đặt ra hầu hết đạt kết quả khả quan. Nhưng bên cạnh đó Trung Quốc vẫn chưa thực sự giải quyết được nhiều vấn đề xã hội đang tồn tại song song.

1. Các mặt của đời sống nhân dân ngày càng phát triển

Trong 5 năm của Quy hoạch 11, Trung Quốc tích cực đưa ra những quyết sách mới nhằm quản lý trật tự phân phối thu nhập, điều tiết khoảng cách thu nhập. Để tăng thu nhập cho nông dân, nước này đã đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ nông dân, mỗi năm đầu tư ngân sách hàng chục tỷ đồng xuống nông thôn, cải thiện điều kiện sản xuất kinh doanh nông nghiệp, tăng nguồn thu cho nông

dân. Để giải quyết vấn đề thù lao cho lao động ngày một thấp và sụt giảm trong tổng giá trị sản phẩm quốc nội, Trung Quốc đã nâng cao tiêu chuẩn lương tối thiểu, thực hiện chế độ hiệp thương lương, mạnh tay xử lý nợ lương. Để thu hẹp khoảng cách tiêu dùng của người dân thành thị và nông thôn vốn do khoảng cách thu nhập giữa họ tạo nên, Chính phủ đã đưa ra hàng loạt biện pháp ưu đãi cho nông thôn như đưa điện gia dụng xuống nông thôn, đưa ô tô, vật liệu xây dựng... xuống nông thôn, đồng thời tiến hành bù giá mức độ lớn. Nếu như trong thời kỳ “Quy hoạch 5 năm lần thứ 10”, thu nhập thuần của người dân thành phố thị trấn tăng 9,6%, của nông dân tăng 5,3% thì đến “Quy hoạch 5 năm lần thứ 11”, con số này đã tăng lần lượt là 10,2% và 8,3%⁽¹⁾.

Tính riêng năm 2010, thu nhập của người dân có bước tăng mạnh, thậm chí thu nhập của nông dân còn tăng nhanh hơn thị dân. Nhưng cần lưu ý ở đây, thu nhập của nông dân được tính bằng thu nhập từ sản xuất nông sản phẩm, từ các khoản trợ cấp của Chính phủ và từ nguồn thu của nông dân làm công, do vậy mà tính bình quân thu nhập đầu người có bước khởi sắc, cao hơn so với thành phố. Thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn đạt 5919 NDT, không tính tới yếu tố giá cả thì tăng thực tế là 10,9%; thu nhập bình quân đầu người ở thành phố đạt 19.109 NDT, tăng thực tế 7,8%⁽²⁾. Chất lượng cuộc sống ngày một cải thiện. Biểu hiện nổi bật ở vấn đề tiêu phí ăn, mặc, người dân dần chú trọng về

chất lượng thay vì số lượng trước đây, hệ số GINI (hệ số biểu thị bất bình đẳng trong phân phối thu nhập giữa các tầng lớp dân cư) đã giảm nhẹ. Năm 2010, mức tiêu dùng cho vấn đề thực phẩm của mọi người dân chiếm tỉ trọng cao trong mức sinh hoạt, nông thôn chiếm 41,1%, thành phố chiếm 35,7%⁽³⁾. Họ cũng chú trọng nâng cao sử dụng những đồ dùng thiết yếu trong gia đình với chất lượng tốt, bền như ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điện thoại; điều kiện nhà ở và môi trường sống cũng được cải thiện; phương tiện giao thông ngày một hiện đại và tiện lợi; văn hóa tinh thần ngày càng được chú trọng. Theo tiêu chuẩn nghèo ở nông thôn năm 2010 (mức thu nhập là 1274 NDT/năm), tính đến cuối năm, số người nghèo ở nông thôn còn 26,88 triệu người, giảm 9,09 triệu người so với cùng kỳ⁽⁴⁾.

2. Mức độ an sinh xã hội ngày càng cao

Sau khi Chính phủ Trung Quốc đưa ra nhiệm vụ mục tiêu xây dựng và hoàn thiện mạng lưới an sinh xã hội ở thành phố và nông thôn thì công tác thực tế được triển khai đồng bộ. Chế độ bảo đảm mức sống tối thiểu ở thành phố, thị trấn dần được hoàn thiện và mở rộng, cơ bản xây dựng cơ chế bảo đảm mức sống tối thiểu ở nông thôn, mức hỗ trợ cũng được nâng cao. Cơ chế y tế hợp tác nông thôn mới cũng được đẩy mạnh, đến năm 2009 đã cơ bản mở rộng toàn bộ nông thôn, hoàn thành trước mục tiêu đề ra năm 2010 trong “Nghị quyết của TƯ Đảng, Chính phủ về tăng cường công tác y tế

nông thôn”. Trong 5 năm qua, sự nghiệp xã hội có bước phát triển nhanh, đời sống người dân có diện mạo mới. Các mặt giáo dục, khoa học xã hội, văn hoá, y tế,... ngày một hoàn thiện, đã tạo ra được 57,71 triệu việc làm ở thành phố, thị trấn, số lao động nông thôn có việc làm là 45 triệu.

Tốc độ mở rộng của chế độ bảo hiểm xã hội cơ bản ở thành phố, thị trấn như bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bảo hiểm sinh đẻ tăng nhanh, số người tham gia bảo hiểm ngày một nhiều lên. Tính đến cuối năm 2010, số người thành phố tham gia các hình thức bảo hiểm kể trên ở Trung Quốc lần lượt là 256,73 triệu; 432,06 triệu; 133,76 triệu; 161,73 triệu; 123,06 triệu; lần lượt tăng so với cùng kỳ là 21,23 triệu; 30,59; 6,6 triệu; 12,78 triệu; 14,3 triệu. Ở nông thôn, số người được hưởng hỗ trợ mức sống tối thiểu là 52,284 triệu người, tăng 4,684 triệu; có 5,549 triệu nông dân được hưởng chính sách cứu trợ “Năm bảo đảm” của Chính phủ, tăng 15.000 người⁽⁵⁾.

Đáng chú ý là “Quy hoạch 5 năm lần thứ 11” đã bước đầu quy hoạch lao động nông thôn ra thành phố làm thuê (nông dân làm công) vào bảo hiểm xã hội, tuy mức độ bảo đảm và diện bảo đảm chưa cao, nhưng đã xây dựng được một cơ chế linh động của bảo hiểm xã hội có lợi để giải quyết những vấn đề nghiêm trọng của nông dân làm công. Tính đến cuối năm, số nông dân làm công tham gia bảo hiểm y tế ở thành phố thị trấn là 45,83

triệu người, tăng 2,49 triệu; tham gia bảo hiểm tai nạn lao động là 63,29 triệu người, tăng 7,41 triệu⁽⁶⁾. Tháng 10.2010, “Luật bảo hiểm xã hội” chính thức ra đời, trở thành bộ luật đầu tiên của chế độ an sinh xã hội do cơ quan luật pháp tối cao của Trung Quốc ban hành. Từ đây người tham gia bảo hiểm đã có cơ sở luật pháp để chấp hành nghĩa vụ và tự bảo vệ quyền lợi của mình theo đúng luật.

Về giáo dục, nhằm giải quyết vấn đề con em gia đình thu nhập trung bình và thấp chịu ảnh hưởng từ chính sách cải cách giáo dục, nhà nước đã áp dụng nhiều biện pháp tạo công bằng giáo dục, xóa bỏ các loại phí học đường không cần thiết trong giai đoạn giáo dục nghĩa vụ trên toàn quốc, bước đầu lập cơ chế và hệ thống chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh khó khăn, đặc biệt là cơ chế học bổng quốc gia. Tháng 7.2010, Chính phủ đưa ra “Cương yếu quy hoạch cải cách và phát triển giáo dục quốc gia trung và dài hạn (2010-2020)”, trở thành văn kiện mang tính cương lĩnh về phát triển giáo dục của Trung Quốc trong 10 năm qua.

3. EXPO Thượng Hải 2010- sự kiện kinh tế xã hội có tầm ảnh hưởng quốc tế

EXPO Thượng Hải 2010 không đơn thuần là một hoạt động thương mại quốc tế như đã từng tổ chức ở các quốc gia phát triển trên thế giới mà còn là một bữa tiệc về giao lưu văn hóa giữa các dân tộc trên thế giới. Sự kiện này lần đầu tiên được tổ chức ở một quốc gia đang phát triển, một thị trường tiêu thụ hàng

hóa lớn nhất thế giới, đã chứng tỏ được vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế. Việc tổ chức thành công EXPO 2010 đã giúp Thượng Hải nói riêng, Trung Quốc nói chung quảng bá một hình ảnh xã hội đẹp, một cuộc sống sung túc, thanh bình trong lòng bạn bè quốc tế. Mặt khác sự kiện này mở ra cơ hội thúc đẩy kinh tế xã hội của Thượng Hải phát triển, tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho người lao động, đặt dấu ấn trong lòng du khách về một điểm đến du lịch an toàn, hấp dẫn.

Việc tổ chức EXPO Thượng Hải đã lôi kéo rất nhiều lao động thuộc các ngành nghề như kiến trúc, phân phối và vận chuyển hàng hóa, tổ chức hội chợ... tham gia. Đồng thời việc xây dựng các cơ sở hạ tầng đồng bộ phục vụ hội chợ như nhà hàng khách sạn, giao thông, điểm du lịch, kho hàng, bảo vệ môi trường... cũng thu hút nhiều nhân công. Theo thống kê, giai đoạn chuẩn bị Triển lãm lần này, năm 2004- 2010, các hạng mục đầu tư đã tạo ra hơn 7000 việc làm, các hạng mục quan trọng của thành phố tạo ra gần 146.000 việc làm cho lao động⁽⁷⁾.

EXPO Thượng Hải 2010 đã trở thành điểm hẹn du lịch của nhiều du khách quốc tế. Với số lượng khách quốc tế tham dự lớn nhất từ trước tới nay, Trung Quốc đã thành công trong công tác chuẩn bị đón tiếp, thể hiện rõ năng lực của ngành du lịch Thượng Hải đã trưởng thành. Các công tác phục vụ Hội chợ hết sức chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng nhu cầu của khách tham quan quốc tế. Ngoài ra, theo tính toán của Viện nghiên cứu

Du lịch Trung Quốc, EXPO Thượng Hải đã tạo doanh thu lớn cho ngành du lịch với con số khoảng 80 tỷ NDT. Các dịch vụ đi kèm với EXPO như nhà hàng, khách sạn cũng tăng doanh thu chóng mặt. Nếu như trước khi tổ chức Hội chợ, doanh thu của ngành dịch vụ trong tháng 3,4 chỉ tăng 16,6% và 14,8% thì khi diễn ra Hội chợ doanh thu tăng vọt mức 36,4%⁽⁸⁾.

Nhưng bên cạnh những thành quả kinh tế xã hội đạt được, trong 5 năm của Quy hoạch 11, Trung Quốc vẫn phải đối diện với nhiều thách thức khó khăn gây cản trở tới tiến trình phát triển.

4. Những bất cập trong quá trình đô thị hóa

Đô thị hóa ở Trung Quốc đang diễn ra nhanh nhưng chưa hiệu quả nên kéo theo đó là hàng loạt vấn đề cần giải quyết. Trước hết là vấn đề “đô thị hóa đất đai nhanh hơn đô thị hóa nhân khẩu”. Hiện nay những nông dân làm công ra thành phố và ở lại trên nửa năm cũng được tính là dân thành phố. Nhưng trên thực tế họ chỉ là những lao động làm thuê ở thành phố, chưa thực sự là thị dân, họ không được hưởng đãi ngộ về dịch vụ công, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội bình đẳng như người thành phố. Theo Thái Phưởng - Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu dân số và lao động- Viện KHXH Trung Quốc, hiện nay tốc độ đô thị hóa về dân số của nước này diễn ra nhanh, hiện tại có khoảng 145 triệu nông dân làm công và ở lại thành phố trên 6 tháng nhưng chưa được

hưởng những quyền lợi chính trị, phúc lợi, đãi ngộ xã hội như người thành phố và 140 triệu nông dân ở thành phố nhưng chưa có việc làm. Những nông dân hoàn toàn chưa chuyển biến thân phận này chiếm một nửa dân số thành phố. Dự tính 20 năm nữa thành phố sẽ phải gánh thêm tới 400 triệu nông dân làm công. Vậy là hiện Trung Quốc đang trong tình trạng “đô thị hóa một nửa”, đích tới “đô thị hóa hoàn toàn” còn rất xa⁽¹⁰⁾.

Lao động nông thôn làm việc ở thành phố còn chịu sự đối xử thiếu công bằng trong quan hệ lao động. Chỉ trong 6 tháng đầu năm ở vùng đồng bằng sông Chu Giang đã xảy ra hàng loạt những vụ đình công tăng lương, xuất phát điểm từ một nhà máy Honda ở Nam Hải. Tiếp đến là những vụ nhảy lầu tự tử liên tiếp của công nhân doanh nghiệp gây xôn xao toàn xã hội. Chỉ trong bốn tháng từ tháng 1- 5. 2010, nhà máy Foxconn của Đài Loan tại Thâm Quyển liên tiếp xảy ra tới 10 vụ tự tử làm khoảng 10 công nhân thiệt mạng và bị thương⁽¹¹⁾. Những vụ việc này đã dấy lên ý thức bảo vệ quyền lợi của nông dân làm công thể hệ mới (thế hệ sinh sau năm 1980) và mong muốn được đối xử công bằng trong quan hệ lao động. Đây là hiện tượng “đô thị hóa một nửa” mà Trung Quốc chưa giải quyết được. Mức độ đô thị hóa hiện nay ở Trung Quốc chậm hơn nhiều so với mức độ công nghiệp hóa, đô thị hóa nhân khẩu lạc hậu hơn nhiều so với đô thị hóa đất đai.

Ngoài ra, đô thị hóa chưa hiệu quả còn dẫn tới hiện tượng “trống” ở nông thôn. *Thứ nhất* là “trống” về nhân lực. Thanh niên đua nhau ra thành phố mong tìm được cuộc sống sung túc hơn. Nông thôn trở thành xã hội người già, ngành nông nghiệp cũng toàn người già lao động sản xuất. *Thứ hai* là “trống” về ngành nghề. Ngành công nghiệp ở nông thôn ngày càng thiếu sức cạnh tranh do nâng cấp kết cấu ngành nghề trên toàn quốc và giá thành lao động tăng, các ngành mới nổi đều tập trung về các khu công nghiệp hoặc thành phố lớn. *Thứ ba* là “trống” về nhà ở, nguyên nhân chủ yếu là đa số người trong độ tuổi lao động đều ra thành phố làm thuê, để lại nhà cửa trống trải, mặt khác phần lớn dân nông thôn có điều kiện đều chuyển nhà ra thành phố, nhà cửa lâu không ở, không sửa chữa xuống cấp, nông thôn biến thành mảnh đất ảm thấp, tối tăm và thiếu hơi người. *Thứ tư* là “trống” lực lượng cán bộ thôn xã. Công tác xã phường chỉ là công tác kiêm nhiệm, không phải là ngành nghề cố định, họ chủ yếu làm kinh doanh tự do, ngoài ra hầu hết cán bộ thôn xã đều cho con em ra thành phố học, rồi gia đình họ cũng chuyển ra thành phố ở, nên số cán bộ thôn xã ngày càng ít dần⁽¹²⁾. Những hiện tượng “trống” này đã gây ra sự lạc hậu, yếu kém, bạc nhược thiếu sức sống ở một số vùng nông thôn Trung Quốc.

Không chỉ gây ra diện mạo u ám ở một số vùng nông thôn, những chính

sách đô thị hóa kém hiệu quả còn gây ra nhiều vấn đề ở thành phố. Theo Liên Ngọc Minh- Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố quốc tế Bắc Kinh, hiện Trung Quốc đang bước vào thời kỳ “đa phát và bạo phát”. Thời kỳ Quy hoạch 5 năm lần thứ 11, quá trình đô thị hóa ở Trung Quốc diễn ra với tốc độ nhanh, nhưng kèm theo đó là những thách thức lớn về nạn “bệnh thành phố”. “Bệnh thành phố” ở đây hiểu theo nghĩa là những bất cập, sự thiếu quy chuẩn của một thành phố, đó là sự hỗn loạn tự phát, rác thải bao vây thành phố, giao thông ùn tắc, nhà ở chật chội, mất trật tự trị an...⁽¹³⁾

5. Bất bình đẳng trong phân phối thu nhập ngày càng nghiêm trọng

Có thể nói, hiện nay khoảng cách phân phối thu nhập lớn đang là mối lo ngại ảnh hưởng xấu tới phát triển kinh tế xã hội ở Trung Quốc. Tình trạng này diễn biến nghiêm trọng làm ảnh hưởng tới sức tiêu dùng trong nước, khó mở rộng nội nhu, gây bất bình đẳng trong ưu đãi xã hội và dịch vụ công... Vấn đề bất bình đẳng thu nhập biểu hiện ở mấy điểm sau:

Bất bình đẳng thu nhập ở thành phố. Về tổng thể, mức độ chênh lệch thu nhập của người dân thành phố Trung Quốc có xu thế duy trì mở rộng. Nghiêm trọng nhất là giai đoạn trước “Quy hoạch 5 năm lần thứ 11”. Nếu năm 2001, chỉ số chênh lệch thu nhập là 4,64 thì năm 2002 tăng lên 6,33, vượt mức cảnh báo

(chỉ số 6 do Quốc tế quy định). Trong thời kỳ “Quy hoạch 5 năm lần thứ 11”, nhờ những biện pháp khống chế khoảng cách thu nhập hiệu quả nên khoảng cách thu nhập có thu nhỏ, nhưng vẫn tiếp cận ranh giới nguy hiểm (năm 2007: 5,51; 2008: 5,77; 2009: 5,61).

Bất bình đẳng thu nhập ở nông thôn ngày càng đáng báo động, nghiêm trọng hơn thành phố với chỉ số 7,95, vượt xa mức độ cảnh báo. Từ năm 2002- 2009, chỉ số cảnh báo này ở nông thôn Trung Quốc tăng 15,55%⁽¹⁴⁾, đang ở tình trạng biến đổi chiều hướng xấu, thể hiện sự bất bình đẳng thu nhập ở nông thôn đáng lo ngại hơn nhiều so với thành phố. Nếu từ năm 2006, chỉ số đánh giá chênh lệch thu nhập ở thành phố bắt đầu giảm thì ở nông thôn lại tiếp tục tăng. Năm 2009, chỉ số này ở nông thôn tăng 7,95, còn ở thành phố giảm 5,61, chênh lệch là 2,34, cho thấy mức độ nghiêm trọng về chênh lệch thu nhập ở nông thôn Trung Quốc, cũng chứng tỏ những chính sách khống chế chênh lệch thu nhập mới được áp dụng ưu tiên và có hiệu quả ở thành phố.

Bất bình đẳng thu nhập giữa các ngành nghề. Theo con số thống kê của ủy viên Chính Hiệp toàn quốc, Phó Chủ tịch Tổng công đoàn toàn quốc Trương Thế Bình tại Kỳ họp Chính hiệp thứ ba trong khuôn khổ Luỡng Hội khóa 11 năm 2010 cho thấy, năm 2008, khoảng cách chênh lệch thu nhập giữa 20 ngành nghề là 4,77 lần, có ngành còn cao tới 10

lần. Chênh lệch thu nhập giữa nhân viên quản lý cao cấp và công nhân lao động phổ thông ở 208 doanh nghiệp nhà nước niêm yết trên sàn chứng khoán tăng từ 6,72 lần năm 2006 lên 17,95 lần năm 2008⁽¹⁵⁾.

Bất bình đẳng thu nhập giữa doanh thu của Chính phủ và thu nhập của người dân. Năm 2010, doanh thu tài chính của Chính phủ đạt con số kỷ lục 8300 tỷ NDT, tăng 21,3% so với cùng kỳ. Trong đó, trên 50% là nguồn thu gián tiếp từ các loại thuế như thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu dùng và thuế doanh nghiệp do người dân nộp. Người dân thực sự kinh ngạc khi biết rằng họ phải đóng quá nhiều khoản thuế với mức thuế cao hơn giá trị thực tế của hàng hóa tiêu dùng mà họ sử dụng. Chẳng hạn như một gói muối 2 NDT thì trong đó bao gồm 0,29 NDT thuế giá trị gia tăng, 0,03 NDT thuế xây dựng và bảo vệ thành phố. Hay hóa đơn thanh toán ăn uống tại nhà hàng cũng bao gồm 5,5% thuế doanh nghiệp và thuế xây dựng, bảo vệ thành phố... Nhưng chắc người dân sẽ thật sự giật mình khi biết phải trả những khoản thuế không nhỏ vào việc mua những món đồ giá trị như nhà, xe. Theo Phó Chủ tịch Chính hiệp thành phố Trùng Khánh Trần Vạn Chí, hiện nay có 12 loại thuế và hơn 50 loại phí người dân phải đóng liên quan tới bất động sản. Nếu mua một căn hộ trị giá 1 triệu NDT thì đã bao gồm trong đó một nửa là tiền

thuế, giá trị thực chỉ chiếm một nửa⁽¹⁶⁾. Thêm vào đó là các khoản phí mà người dân phải đóng làm giàu cho Chính phủ, như phí đường bộ được coi là loại phí có mức thu cao và diện rộng hiếm thấy trên thế giới. Có thể thấy Chính phủ giàu lên là nhờ có các khoản thuế và phí thu từ cá nhân và doanh nghiệp. Trong khi đó tiền lương của người lao động thì tăng rất chậm. Trong 10 năm từ 1997- 2007, doanh thu của Chính phủ trong tỉ trọng GDP tăng từ 10,95% lên 20,57%, trong khi tiền lương của người lao động lại giảm từ 53,4% xuống còn 39,74%. Có 23,4% số công nhân viên 5 năm không được tăng lương, đời sống của họ thật sự bấp bênh khi giá cả hàng tiêu dùng và giá nhà tăng chóng mặt trong thời gian gần đây⁽¹⁷⁾. Có thể thấy rằng, Chính phủ Trung Quốc đang giàu lên từng ngày, nhưng người dân có thực sự giàu lên theo đà phát triển của đất nước hay không thì đó còn là vấn đề cần theo dõi.

Nhìn tổng thể thấy, nhân tố hàng đầu gây ra bất bình đẳng trong phân phối thu nhập ở Trung Quốc hiện nay chính là sự chênh lệch thu nhập ở nông thôn, bởi dân số nông thôn chiếm phần lớn trong tổng dân số nước này. Do vậy, mặc dù khoảng cách thu nhập ở thành phố có xu thế thu nhỏ, khoảng cách thu nhập giữa thành phố và nông thôn được khống chế, nhưng nhân tố chênh lệch thu nhập ở nông thôn chưa được trị tận gốc thì e bất bình đẳng thu nhập chung ở Trung Quốc khó được giải quyết. Theo đánh giá

của học giả Lý Cường- Viện trưởng Viện KHXH Nhân văn Đại học Thanh Hoa Trung Quốc, nếu Trung Quốc cứ mãi duy trì số lượng lớn người thu nhập trung bình thì sẽ tiềm ẩn nhiều nguy cơ xã hội, vì đó là nhóm người ít có cơ hội phát triển. Một xã hội vận hành thông thường, một chế độ xã hội công chính là phải tạo cơ hội phát triển cho mọi công dân⁽¹⁸⁾. Hay nói cách khác, theo Lục Học Nghệ- học giả thuộc Viện Khoa học xã hội Trung Quốc, những nguy cơ tiềm ẩn trong xã hội đó là do kết cấu xã hội không cân đối với kết cấu kinh tế. Kết cấu xã hội Trung Quốc trì trệ hơn kết cấu kinh tế ước khoảng 15 năm, đây là mâu thuẫn có tính kết cấu lớn nhất hiện đang tồn tại ở Trung Quốc. Nếu không kịp thời điều chỉnh kết cấu xã hội thì e rằng rất nhiều vấn đề kinh tế xã hội của nước này khó lòng được giải quyết tận gốc⁽¹⁹⁾.

Mặt khác, theo kinh nghiệm phát triển quốc tế, một số nước từ thu nhập thấp bước vào thu nhập cao, nhưng do chênh lệch thu nhập quá lớn, không thúc đẩy nội nhu mở rộng, tiến trình đô thị hóa chậm, kết cấu kinh tế, kết cấu ngành nghề chuyển biến chậm, kết cấu xã hội lạc hậu, sẽ ở mãi trong giới hạn thu nhập trung bình mà không phát triển được. Hiện GDP bình quân đầu người ở Trung Quốc đã vượt quá 4000 USD, xếp vào số các nước thu nhập trung bình. Nên có thể đây cũng là cảnh

báo đối với Trung Quốc khi muốn tiếp cận thế giới các nước thu nhập cao.

6. Giá nhà đất tăng chóng mặt

Theo thống kê của Cục thống kê nhà nước, từ tháng 8.2009- 4.2010, giá nhà ở của 70 thành phố lớn và vừa trên toàn quốc đã tăng mạnh, đến hết quý III. 2010, giá nhà tăng ở mức 9,1%. Đến tháng 11, tính trong 100 thành phố của Trung Quốc, giá nhà bình quân là 8487 NDT/m², tăng 0,82% so với hồi tháng 10. Giá nhà chủ yếu chạy đua theo mấy tuyến thành phố, cao nhất là ở Thâm Quyển, đạt mức 24.601 NDT/m². Trong 10 thành phố lớn như Bắc Kinh, Thượng Hải, ngoại trừ Nam Kinh giá nhà hạ, còn lại 9 thành phố giá nhà rất cao đạt mức 15.407 NDT/m², vọt tăng mức 34,29% so với cùng kỳ⁽²⁰⁾. Với mức thu nhập bình quân là 4000 USD/năm (khoảng 28.000 NTD/năm) thì người dân ở hầu hết các thành phố Trung Quốc rất khó có cơ hội sở hữu một căn hộ dù nhỏ.

Mặc dù đưa ra nhiều biện pháp chính sách hạn chế mua bán nhà đất nhưng thị trường bất động sản ở Trung Quốc vẫn sôi động, giá nhà vẫn cao chót vót. Theo một chuyên gia của Viện Nghiên cứu quốc gia Trung Quốc thì nguyên nhân chủ yếu là do chỉ số tiêu dùng CPI tiếp tục tăng; mặt khác giá đồng NDT tăng khiến cho nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào thị trường nhà đất trong nước, ảnh hưởng tới hiệu quả kiểm soát thị trường⁽²¹⁾.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA NGƯỜI DÂN VỀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI TRUNG QUỐC

1. Mức độ hài lòng cuộc sống giảm sút

SO SÁNH CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐƯỢC NGƯỜI DÂN Ở THÀNH PHỐ NÔNG THÔN QUAN TÂM NĂM 2009- 2010

Đơn vị: %

Thành phố thị trấn			
Năm 2009		Năm 2010	
Cải cách y tế	34,8	Vật giá	42,0
Mất việc và việc làm	31,5	Cải cách y tế	37,2
An sinh xã hội	28,9	Giá nhà đất	33,6
Giá nhà ở	28,5	Mất việc và việc làm	25,8
Vật giá	25,2	An sinh xã hội	24,2
Phân hoá giàu nghèo	14,7	An toàn thực phẩm và dược phẩm	17,8
An toàn thực phẩm và dược phẩm	13,8	Phân hoá giàu nghèo	13,3
Cải cách thể chế giáo dục	12,5	Xây dựng liêm chính và chống tiêu cực	9,9
Nông thôn			
Năm 2009		Năm 2010	
Chế độ dưỡng lão nông thôn và phương án liên quan	39,1	Cải cách y tế nông thôn	38,6
Vật giá	34,7	Vật giá	36,0
Cải cách y tế nông thôn	27,6	Chế độ hưu trí ở nông thôn và phương án liên quan	29,9
Tăng thu nhập cho nông dân	18,8	Tăng thu nhập cho nông dân	16,0
Việc làm cho nông dân	17,6	Việc làm cho nông dân	12,4
An toàn thực phẩm và dược phẩm	15,5	Chính sách nông nghiệp	12,3
Chính sách nông nghiệp	15,3	Giáo dục thanh thiếu niên	12,0
Cải cách thể chế giáo dục	14,9	Cải cách thể chế giáo dục	12,0

Nguồn: Số liệu của Tập đoàn Tư vấn nghiên cứu Không giới trong “*Báo cáo chỉ số chất lượng cuộc sống người dân Trung Quốc*”

Năm 2010 là năm ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đến cuộc sống người dân Trung Quốc rõ rệt hơn cả, mức độ hài lòng về chất lượng cuộc sống

giảm mạnh. Kết quả đánh giá bằng phương pháp đánh giá theo thang điểm 5 cho thấy, mức độ hài lòng về cuộc sống của người dân thành phố, thị trấn và

nông thôn lần lượt đạt 3,41 điểm; 3,37 điểm và 3,42 điểm, đều giảm so với năm 2009. Trong đó chỉ số đánh giá của người dân ở thị trấn và nông thôn giảm mạnh hơn cả (từ 3,59 xuống 3,37; từ 3,55 xuống 3,42)⁽²²⁾. Chỉ số đánh giá về kinh tế, ngành nghề, an sinh xã hội thụt lùi; chỉ số đánh giá về tình hình kinh tế quốc gia, vị trí quốc tế của Trung Quốc, lòng tin vào sự quản lý của Chính phủ trượt giảm; sức chịu đựng vật giá bấp bênh, lòng tin tiêu dùng giảm. Vấn đề được người dân hết sức quan tâm là vật giá và nhà ở vẫn chưa được cải thiện thực sự, sự phát triển xã hội tụt hậu hơn phát triển kinh tế.

Năm 2010, vấn đề vật giá vẫn là mối lo hàng đầu của người dân ở thành phố thị trấn. Y tế, giá nhà đất, chế độ dưỡng lão nông thôn tiếp tục được xã hội chú ý. Ngoài ra, trong mấy năm trở lại đây, vấn đề phân hóa giàu nghèo với 10% phiếu đánh giá được coi là vấn đề xã hội mà người dân thành phố thị trấn quan tâm nhất. Còn ở nông thôn, người dân lo lắng hơn cả về cải cách y tế và vật giá. Bên cạnh đó, họ cũng không khỏi để mắt tới công tác xây dựng cơ chế hóa dưỡng lão nông thôn, tăng thu nhập và việc làm cho nông dân.

2. Mối lo ngại về vật giá và điều kiện nhà ở ngày càng lớn

Vật giá bấp bênh khiến người dân mệt mỏi. Người dân không còn đủ sức chịu đựng sự lên xuống thất thường của giá cả hàng hóa, chỉ số lòng tin vào tiêu dùng giảm. Cùng với bước tăng chỉ số CPI thì vấn đề giá cả hàng hóa đã trở

thành vấn đề xã hội hàng đầu được người dân ở thành phố quan tâm và được người dân nông thôn xếp vị trí thứ hai sau cải cách y tế nông thôn. Đánh giá về tình hình kinh tế tư nhân, tình hình kinh tế quốc gia và tình hình tiêu dùng, thì chỉ số lòng tin của người dân nông thôn giảm so với năm 2009, chỉ đạt 3,1, là chỉ số thấp nhất kể từ năm 2006. Tháng 10.2009, Tập đoàn tư vấn nghiên cứu Không giờ điều tra về chất lượng cuộc sống cho thấy, tại các thành phố, thị trấn và vùng nông thôn, tỉ lệ cắt giảm chi tiêu năm 2010 của người dân là 46,4%; 37,6%; 36,1%. Thực tế năm 2010 cho thấy tỉ lệ hộ gia đình thất lương buộc bụng lớn hơn nhiều so với năm 2009, con số lần lượt là 58%; 54,6%; 65,2%⁽²³⁾, nghĩa là ước tính trên một nửa dân số Trung Quốc phải cắt giảm chi tiêu do vấn đề vật giá leo thang.

Vật giá tăng cao bao gồm trong đó giá nhà đất, được coi là một trong những vấn đề xã hội được người dân thành phố quan tâm nhất trong năm 2010. Mong ước lớn nhất của họ hiện nay là muốn Chính phủ tìm cách hạ giá nhà, giải quyết vấn đề nhà ở, sau đó là cải thiện điều kiện nhà ở. Điều tra của Tập đoàn tư vấn nghiên cứu Không giờ từ năm 2008- 2010 về vấn đề được xã hội quan tâm nhất, kết quả là vấn đề giá nhà chiếm vị trí quan tâm số một, năm 2008: 23%; năm 2009: 28,5%; năm 2010: 33,6%. Bàn về kế hoạch trong năm tới, ngoài việc nỗ lực làm việc kiếm tiền, trong số người được hỏi có 49,1% người dân ở thành phố và 33,8% ở thị trấn muốn cải thiện điều kiện nhà ở⁽²⁴⁾. Theo công bố

của Cục Thống kê nhà nước Trung Quốc, nhìn chung giá nhà đất năm 2010 luôn ở xu thế tăng cao hơn năm 2009, trong khi đó thu nhập của người dân tăng hạn chế, vì thế mà doanh thu từ nhà đất sẽ cao hơn năm 2009. Tình trạng khó mua được nhà đã trở nên phổ biến ở các thành phố Trung Quốc, là nỗi đau đầu của dân thường.

Nhưng bên cạnh đó, người dân cũng đánh giá cao phương án cải cách y tế mới mà Chính phủ đưa ra triển khai năm 2009, kỳ vọng vào vai trò giảm gánh nặng chi phí của phương án. Mặt khác, đa số người dân ở thành phố hài lòng về công việc hiện tại của mình (chiếm 49,7%), trong đó nghề công chức nhà nước được người dân ưu tiên lựa chọn số một với tỉ lệ 21,4% vì công việc ổn định, mức lương cao, ưu đãi an sinh xã hội đầy đủ, có nhiều cơ hội tiến thân⁽²⁵⁾.

III. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN XÃ HỘI NĂM 2011

Năm 2011 là năm Trung Quốc mở đầu “Quy hoạch 5 năm lần thứ 12”. Việc làm tốt nhiệm vụ năm 2011 có ý nghĩa hết sức quan trọng, là động lực để hoàn thành cho cả Quy hoạch. Báo cáo Công tác Chính phủ Trung Quốc năm 2011 nhấn mạnh, nước này quyết tâm thúc đẩy ổn định xã hội bằng cách giảm lạm phát và tham nhũng, tiếp tục bảo đảm và cải thiện dân sinh. Dưới đây là một số điểm chính trong Quy hoạch phát triển xã hội năm 2011 của Trung Quốc.

Thứ nhất, mở rộng việc làm

- Tiếp tục thực hiện chính sách việc làm tích cực. Tài chính Trung ương sẽ đầu

tư 42,3 tỷ NDT để hỗ trợ và thúc đẩy việc làm. Nhằm thích ứng với đặc điểm kết cấu lao động Trung Quốc sẽ phát triển các ngành tập trung nhiều lao động, ngành dịch vụ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp khoa học kỹ thuật sáng tạo, đáp ứng nhu cầu việc làm ở mọi cấp độ.

- Tiếp tục ưu tiên việc làm cho sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng, làm tốt công tác giải quyết việc làm cho các nhóm người đặc biệt trong xã hội. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp, khuyến khích tự tìm việc.

- Tăng cường dịch vụ việc làm công, kiện toàn thị trường nguồn nhân lực thống nhất, chuẩn mực, linh hoạt. Tăng cường xây dựng mạng lưới thông tin việc làm, thực hiện liên thông tương tác trên toàn quốc. Tăng cường giám sát luật pháp bảo hộ đối với lao động, hoàn thiện cơ chế xử lý tranh chấp lao động, bảo vệ quyền lợi người lao động theo luật pháp, xây dựng quan hệ lao động hài hòa.

Thứ hai, điều chỉnh hợp lý quan hệ phân phối thu nhập

Đây là nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài. Trong năm nay Chính phủ Trung Quốc sẽ áp dụng chủ yếu ba biện pháp sau:

- Nâng cao thu nhập cơ bản cho nhóm thu nhập thấp ở thành phố và nông thôn. Nâng cao ổn định mức lương tối thiểu cho công nhân viên, tiền hưu trí cơ bản của người lao động nghỉ hưu thuộc doanh nghiệp và mức chuẩn bảo đảm mức sống tối thiểu của người dân ở thành phố và nông thôn. Xây dựng cơ

chế tăng lương thông thường cho nhân viên một cách kiên toàn, nghiêm chỉnh chấp hành cơ chế lương tối thiểu.

- Tăng mức độ điều chỉnh phân phối thu nhập. Nâng cao mức lương tối thiểu trừ thuế thu nhập cá nhân, điều chỉnh hợp lý thuế suất, giảm gánh nặng thuế cho người thu nhập thấp và trung bình. Điều tiết hiệu quả thu nhập quá cao, tăng cường kiểm soát song song mức lương và tổng lương của ngành nghề, chuẩn hóa việc quản lý thù lao cho nhân viên quản lý cao cấp thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức tài chính.

- Chỉnh đốn và chuẩn mực trật tự phân phối thu nhập, kiên quyết loại bỏ thu nhập bất hợp pháp. Xây dựng hệ thống giám sát phân phối thu nhập, cố gắng nhanh chóng chuyển biến xu thế mở rộng về khoảng cách phân phối thu nhập, để đông đảo người dân được hưởng thành quả của cải cách, phát triển.

Thứ ba, kiện toàn hệ thống an sinh xã hội ở thành phố và nông thôn

- Mở rộng diện thí điểm bảo hiểm dưỡng lão nông thôn loại hình mới tới 40% cả nước. Tiến hành thí điểm bảo hiểm dưỡng lão ở thành phố, thị trấn, giải quyết vấn đề lịch sử về bảo đảm dưỡng lão cho nhân viên nghỉ hưu thuộc doanh nghiệp tập thể, xây dựng cơ chế điều chỉnh thông thường đối với tiền dưỡng lão cơ bản của nhân viên nghỉ hưu thuộc doanh nghiệp. Tích cực thúc đẩy cải cách chế độ bảo hiểm dưỡng lão của cơ quan và đơn vị sự nghiệp. Đưa nhân viên nghỉ hưu bị tai nạn lao động thuộc doanh nghiệp nhà nước, doanh

ng nghiệp tập thể vào chế độ bảo hiểm tai nạn lao động.

- Hoàn thiện cơ chế bảo đảm mức sống tối thiểu ở thành phố và nông thôn. Tích cực tăng ngân sách an sinh xã hội bằng nhiều kênh. Đưa vấn đề chăm sóc trẻ em, giáo dục và phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật vào phạm vi của bảo hiểm tài chính. Tích cực thúc đẩy xây dựng hệ thống an sinh xã hội và hệ thống dịch vụ cho người khuyết tật. Nhanh chóng đẩy mạnh thông tin hóa quản lý an sinh xã hội. Phát huy vai trò của bảo hiểm thương nghiệp trong việc hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội. Ra sức phát triển sự nghiệp từ thiện.

Thứ tư, kiểm soát thị trường bất động sản

Nhanh chóng kiện toàn cơ chế hiệu quả lâu dài về kiểm soát thị trường bất động sản, giải quyết trọng điểm khó khăn về nhà ở cho những hộ thu nhập trung bình và thấp, ổn định giá cả của thị trường bất động sản, đáp ứng nhu cầu hợp lý về nhà ở của người dân. Chính phủ đưa ra yêu cầu, *một là*, từng bước mở rộng quy mô xây dựng nhà ở mang tính an sinh; *hai là*, thực thi và hoàn thiện chính sách kiểm soát thị trường bất động sản; *ba là*, xây dựng cơ chế trách nhiệm về nhà đất một cách kiên toàn.

Thứ năm, thúc đẩy cải cách phát triển sự nghiệp y tế khám chữa bệnh

Năm nay được coi là năm công kiên của phương án 3 năm thực thi cải cách bảo hiểm y tế, nhiệm vụ mục tiêu đề ra:

Một là, thực hiện toàn diện cơ chế thuốc men cơ bản của nhà nước cấp cơ sở; *hai là* làm tốt thí điểm cải cách bệnh viện công lập; *ba là* nâng cao mức độ bảo đảm y tế khám chữa bệnh cơ bản; *bốn là*, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng mạng lưới dịch vụ y tế tam cấp ở nông thôn và tổ chức dịch vụ y tế khu dân cư ở thành phố; *năm là*, kích lệ toàn xã hội đầu tư xây dựng các tổ chức y tế khám chữa bệnh.

Thứ sáu, làm tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình

Tiếp tục ổn định mức sinh thấp, làm tốt công tác phục vụ quản lý sinh đẻ kế hoạch lưu động. Can thiệp mạnh vào khu vực thiếu hụt sinh đẻ, từng bước mở rộng thí điểm kiểm tra sức khoẻ ưu sinh miễn phí, làm tốt công tác bảo vệ sức khoẻ sản phụ và trẻ sơ sinh. Tỷ lệ nằm viện sinh con của phụ nữ nông thôn đạt trên 95%. Thực hiện Cương yếu mới về phát triển phụ nữ trẻ em, thực hiện bảo vệ quyền lợi của phụ nữ và vị thành niên. Nhanh chóng xây dựng kiện toàn hệ thống dịch vụ xã hội người già, tăng cường xây dựng cơ sở phục vụ người già mang tính công ích.

Thứ bảy, tăng cường và sáng tạo công tác quản lý xã hội

Coi trọng chức năng quản lý xã hội của Chính phủ, mở rộng việc tham dự theo luật pháp và quản lý xã hội của các tổ chức đoàn thể, phát huy vai trò tích cực của tổ chức xã hội, hoàn thiện cơ cấu quản lý xã hội. Xây dựng kiện toàn cơ chế bảo vệ quyền lợi cho quần chúng, cơ chế đánh giá và khắc phục rủi ro của

chính sách hành chính, tăng cường công tác hoà giải nhân dân, hoà giải hành chính, hoà giải tư pháp, mở rộng các kênh biểu đạt nguyện vọng của nhân dân, giải quyết các vấn đề được người dân phản ánh mạnh như tranh chấp ruộng đất, giải phóng mặt bằng trái pháp luật. Tăng cường và hoàn thiện hệ thống an ninh công cộng. Kiện toàn cơ chế ứng phó với các sự việc đột xuất, nâng cao năng lực quản lý rủi ro xã hội và chống rủi ro. Tăng cường công tác an toàn và bảo mật thông tin, hoàn thiện việc quản lý mạng lưới thông tin. Tăng cường xử lý trật tự trị an xã hội, phòng chống tội phạm, tấn công mọi hoạt động tội phạm...⁽²⁶⁾

Có thể thấy mục tiêu nhiệm vụ mà Chính phủ Trung Quốc đặt ra trong năm 2011 vẫn chủ yếu tập trung vào các vấn đề không phải là mới như việc làm, vật giá, an sinh xã hội. Mặc dù vậy, trong bối cảnh quốc tế ngày càng phức tạp, tình hình xã hội và đời sống người dân Trung Quốc chịu không ít ảnh hưởng như bạo loạn, tội phạm xuyên quốc gia, vật giá tăng cao theo đà tăng của thế giới... Những khó khăn không phải là nhỏ cho năm mở đầu của Quy hoạch mới.

KẾT LUẬN

Mặc dù chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bất lợi như thiên tai, bệnh dịch, khủng hoảng tài chính tiền tệ quốc tế, nhưng nhìn chung tình hình xã hội Trung Quốc hiện vẫn được đánh giá là cơ bản ổn định. Đến nay Trung Quốc đã thực hiện được một nửa chặng đường xây dựng xã hội khá giả toàn diện và

đang tiến vào giai đoạn tăng trưởng mới sau cuộc khủng hoảng tài chính quốc tế. Năm 2011, Trung Quốc quyết tâm thúc đẩy ổn định xã hội bằng cách giảm lạm phát và tham nhũng, tiếp tục bảo đảm và cải thiện dân sinh. Trong 10 năm tới sẽ là giai đoạn công kiên hoàn thành mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả. Song song với những thành quả đạt được là nhiều thách thức đã, đang và sẽ nảy sinh tác động không nhỏ tới tiến trình phát triển. Đó là áp lực việc làm và thất nghiệp, là khoảng cách chênh lệch giàu nghèo đang ngày càng nổi rộng, là xu thế già hóa dân số đang trở nên nghiêm trọng trong xã hội. “Quy hoạch 5 năm lần thứ 12” sẽ là thời cơ quan trọng để Trung Quốc đối mặt với thách thức, giải quyết các vấn đề còn tồn tại, là điều kiện tiên quyết để tiến gần hơn tới đích đặt ra./.

CHÚ THÍCH:

1 Lý Bồi Lâm, Trần Quang Kim, Lý Vĩ, Điền Phong: *Xây dựng xã hội Trung Quốc trong giai đoạn phát triển mới*. Trong sách: Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm: *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2011*, Nxb. Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, tháng 1.2011, tr.04

2, 3, 4, 5, 6 *Báo cáo thống kê phát triển kinh tế và xã hội quốc dân năm 2010*. http://stats.gov.cn/tjgb/ndtjgb/qgndtjgb/t20110228_402705692.htm

7, 8, 9, 10 Trương Hải Đông, Tôn Tú Lâm: *Đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội EXPO Thượng Hải năm 2010*. Trong sách: Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm: *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2011*, Nxb. Văn

hiến KHXH, Bắc Kinh, tháng 1.2011, tr.116; tr.113; tr.117; tr.122

11, 14 *10 dự báo về Trung Quốc*. <http://www.rmlt.com.cn/topic/20110127/zhanqian.htm>

12, 13 Lý Bồi Lâm, Trần Quang Kim, Lý Vĩ, Điền Phong: *Xây dựng xã hội Trung Quốc trong giai đoạn phát triển mới*. Trong sách: Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm: *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2011*, Nxb. Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, tháng 1.2011, tr.10; tr.12

15 Dương Nghị Dũng, Trì Bải Hợp: *Tình hình phân phối thu nhập của Trung Quốc và xu thế phát triển*. Trong sách: Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm: *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2011*, Nxb. Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, tháng 1.2011, tr.42

16, 17, 18, 22 Tài liệu tham khảo đặc biệt. Thông tấn xã Việt Nam, số 096, ngày 11.4.2011, tr 6-7; tr2-3; tr.7

19, 20 *10 quan điểm của học giả Trung Quốc về xã hội Trung Quốc năm 2010*. <http://www.rmlt.com.cn/topic/20110127/shehui.htm>

(21) *9 trong 10 thành phố lớn tăng giá nhà*. http://www.china.com.cn/economic/txt/2010-12/02/content_21464776.htm

23, 24, 25, 26 Viên Khâu, Trương Huệ: *Báo cáo chỉ số chất lượng cuộc sống người dân Trung Quốc năm 2010*. Trong sách: Nhữ Tín, Lục Học Nghệ, Lý Bồi Lâm: *Phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc năm 2011*, Nxb. Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, tháng 1.2011, tr.91; tr.97; tr.98; tr.103

27 *Báo cáo công tác chính phủ 2011* http://www.china.com.cn/policy/txt/2011-03/16/content_22150608.htm

